

dến tổng số tiền lương sẽ dựa theo bản « Tổng mục tiền lương » của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước để quyết định.

Những người trong gia đình của chủ, những công viên của xí nghiệp nếu đã tham gia lao động và thực sự làm công ăn lương thì số tiền lương của họ được tính vào tổng số tiền lương để trích nộp kinh phí công đoàn.

Tiền sinh hoạt phí của những người học việc không tính để nộp kinh phí công đoàn. Những người học việc đã đủ tiêu chuẩn thành nghề theo luật lệ Nhà nước hoặc theo thủ tục học việc của từng nghề (đúng tuổi trưởng thành, đủ năm học hoặc đã thạo nghề) thì phải chuyển họ thành người công nhân chính thức, tiền lương của họ cũng phải tính vào tổng số tiền lương để nộp kinh phí công đoàn.

Sau khi đã nộp kinh phí công đoàn rồi thì những khoản tiền trước đây chủ đã chi về hoạt động của công đoàn và công nhân, viên chức do công đoàn quản lý, như : tiền sách báo, thể thao, thể dục v.v... Ban Chấp hành công đoàn cơ sở báo cho chủ biết để bồi bổ.

Hàng tháng khi chủ xí nghiệp lập xong bản kê tiền trích nộp kinh phí công đoàn vào tài khoản của Tổng liên đoàn Lao động Việt nam tại Ngân hàng thì phải thông qua Ban Chấp hành công đoàn cơ sở lấy chữ ký, đóng dấu và gửi 1 bản sao y cho Ban Chấp hành công đoàn cơ sở.

Những xí nghiệp mà việc nộp kinh phí công đoàn vào Ngân hàng thực sự có khó khăn thì chủ xí nghiệp có thể nộp kinh phí công đoàn cho Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, chi tiết thi hành do Tổng liên đoàn Lao động Việt nam hướng dẫn.

5. THỂ THỨC GIẢI QUYẾT CÁC VI PHẠM VỀ LUẬT LỆ CÔNG ĐOÀN

Khi phát hiện ra những vi phạm luật lệ công đoàn hoặc vi phạm các luật lệ khác trong khi thi hành luật công đoàn thì tùy theo từng trường hợp mà giải quyết theo thể thức dưới đây :

— Đối với những vi phạm về nguyên tắc quyền hạn và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn như : quyền giám sát, quyền lợi về tổ chức cán bộ, phương tiện hoạt động của công đoàn, nộp kinh phí công đoàn v.v... hoặc không thi hành đúng luật lệ lao động, những hợp đồng giữa thợ và chủ, điều lệ lao động v.v... thi báo cho cơ quan lao động địa phương để giải quyết, uốn nắn việc thi hành cho đúng. Khi cần thiết, cơ quan lao động có thể đề nghị với Ủy ban Hành chính để cảnh cáo hoặc trừng phạt về phương diện hành chính.

— Đối với những trường hợp không thi hành đúng những luật lệ về sản xuất kinh doanh, các hợp đồng, các chi tiêu về sản xuất kinh doanh, việc nộp thuế v.v... thi báo cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo những quy định hiện hành, đồng thời báo cho cơ quan lao động địa phương để theo dõi.

— Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, cố ý vi phạm hoặc tái phạm nhiều lần luật công đoàn hay các luật lệ nói trên thi cơ quan lao động lập biên bản đề nghị Ủy ban Hành chính hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đưa ra tòa án để xét xử.

Thông tư này thi hành kể từ ngày ban hành.

Hà nội, ngày 1 tháng 10 năm 1958

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN VĂN TẠO

THÔNG TƯ số 28-LĐTT ngày 11-11-1958
quy định tạm thời chế độ bồi dưỡng
cho những cán bộ, công nhân làm công
tác bồi túc nghề nghiệp và kèm cặp đào
tạo thợ mới ở các xí nghiệp, công
trường...

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Kính gửi : Các Bộ

Tổng liên đoàn lao động Việt nam

Các Ủy ban Hành chính khu

tỉnh, thành phố

Các Khu, Sở, Ty, Phòng lao

động.

Trong thời gian qua các ngành đã động viên nhiều cán bộ kỹ thuật, công nhân ở các cơ sở biên soạn tài liệu kỹ thuật, giảng bài, kèm cặp đào tạo nhiều thợ mới và bồi túc nghề nghiệp cho nhiều anh chị em công nhân nghề còn non kém, đạt nhiều thành tích. Một đôi ngành đã có một số quy định về phụ cấp, khen thưởng cho người giảng dạy, người kèm cặp... nhưng các quy định này chưa thống nhất chung cho các ngành.

Căn cứ vào chỉ thị số 13-TTg của Thủ tướng phủ về việc bồi túc nghề nghiệp cho công nhân và đào tạo thợ mới ra ngày 6-1-1958 giao trách nhiệm cho Bộ Lao động quy định các chế độ phụ cấp... Để đầy mạnh công tác đào tạo, bồi túc nghề nghiệp tại các cơ sở, Bộ Lao động tạm thời quy định một số chế độ bồi dưỡng cho người giảng bài, người biên soạn tài liệu kỹ thuật, người làm công tác

kèm cặp, chủ yếu nhằm khuyến khích tinh thần thương yêu giai cấp ý thức trách nhiệm giúp đỡ nhau học tập kỹ thuật phục vụ sản xuất.

I. BỒI DƯỠNG CHO NGƯỜI GIẢNG DẠY NGHỀ NGHIỆP CHO CÔNG NHÂN

a) Điều kiện được bồi dưỡng:

- Tổ chức lớp có chương trình, nội quy
- Có từ 10 học viên trở lên
- Được sự lãnh đạo, hướng dẫn của chuyên môn, công đoàn hay thanh niên.

b) Mức bồi dưỡng:

— Mức bồi dưỡng thống nhất cho những người giảng dạy nghề nghiệp cho công nhân là 600 đồng một giờ.

— Trường hợp giảng bài ngoài giờ chuyên môn được phụ cấp hoàn toàn 600đ. Trường hợp giảng bài trong giờ chuyên môn được phụ cấp 400đ. Trường hợp mượn người ở các cơ quan xí nghiệp khác đến giảng, dù giảng trong giờ chuyên môn cũng được phụ cấp mỗi giờ 600đ. Những người giảng ở những lớp dưới 10 người nhưng có đủ điều kiện khác ở trên thì được bồi dưỡng 200đ nếu giảng trong giờ chuyên môn và 300đ nếu giảng ngoài giờ chuyên môn.

II. BỒI DƯỠNG CHO NGƯỜI KÈM CẶP ĐÀO TẠO THỢ MỚI VÀ KÈM CẶP BỒ TÚC NGHỀ NGHIỆP CHO CÔNG NHÂN

a) Điều kiện được bồi dưỡng:

— Kèm cặp theo kế hoạch của cơ quan chuyên môn hướng dẫn, có hợp đồng được chuyên môn và công đoàn chứng nhận.

— Người kèm cặp, nếu kèm cặp đào tạo thợ mới thi nên bồi trí thợ lành nghề bậc 5 trở lên. Nếu kèm cặp đê nâng cấp như đưa 1 người từ bậc 3 lên bậc 4 thì người kèm cặp phải cao hơn người được kèm cặp 2 bậc. Ví dụ: thợ bậc 5 mới kèm cặp bậc ba.

— Người có công hướng dẫn phổ biến phương pháp làm việc mới đã được xác nhận cho anh em khác được cơ quan chuyên môn và công đoàn xác nhận kết quả.

b) Mức bồi dưỡng:

Tùy theo tính chất kèm cặp, sự phức tạp của nghề nghiệp, kết quả thực hiện giao ước và tùy theo người kèm cặp ăn lương khoán hay lương tháng v.v... các ngành quy định mức cụ thể trong những mức chung hàng tháng sau đây:

— Kèm cặp đào tạo thợ mới được bồi dưỡng từ 4% đến 6% lương bản thân.

— Kèm cặp đê nâng cấp được bồi dưỡng từ 3% đến 4% lương bản thân.

— Người có công hướng dẫn phương pháp làm việc mới được bồi dưỡng từ 4% đến 5% lương bản thân.

Trường hợp kèm cặp giúp đỡ cho một công nhân để bảo đảm trình độ kỹ thuật theo cấp bậc đã xếp thì được khen thưởng bằng tinh thần và tặng phẩm.

III. BỒI DƯỠNG CHO NGƯỜI BIÊN SOẠN TÀI LIỆU

Dựa theo yêu cầu học tập nghề nghiệp, các ngành, các xí nghiệp công trường... đạt yêu cầu biên soạn hoặc dịch tài liệu kỹ thuật cần thiết và động viên cán bộ, công nhân có khả năng biên soạn người biên soạn và dịch được bồi dưỡng như sau

— Những tài liệu xét có thể xuất bản thí người viết hoặc dịch sẽ được hưởng theo chế độ nhuận bút của nhà xuất bản.

— Những tài liệu chỉ dùng trong ngành, trong đơn vị, do những cán bộ không chuyên trách công tác viết dịch tài liệu, cần được xét chất lượng để bồi dưỡng khuyến khích. Mức bồi dưỡng cho mỗi trang từ 600 đến 700 chữ kẽ cả hình vẽ và 400 đến 600 đồng nếu là tài liệu biên soạn và từ 300 đến 500 đồng nếu là tài liệu dịch.

IV. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THI HÀNH

Bản quy định tạm thời này áp dụng cho các nhà máy, công trường, nông trường, lâm trường của Nhà nước kể từ ngày ban hành.

Trong khi thực hiện, gặp khó khăn gì yêu cầu các ngành trao đổi với cơ quan Lao động để tiếp tục nghiên cứu cải tiến.

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1958

Bộ trưởng Bộ Lao động

NGUYỄN VĂN TẠO

NGHỊ ĐỊNH số 104 - LĐND ngày 31-12-1958 phân cấp quản lý cho các Ủy ban Hành chính khu, thành phố và tỉnh được quy định và lãnh đạo các mức tiền công ở địa phương.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Căn cứ nghị định số 182-TTg ngày 7 tháng 4 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc cải tiến chế độ tiền lương cho khu vực sản xuất;